

THẾ GIỚI KINH NGHIỆM TRONG CÁC BẢN TIN VÀ XÃ LUẬN TIẾNG VIỆT TỪ GÓC NHÌN NGỮ PHÁP CHỨC NĂNG

PGS, TS PHAN VĂN HOÀ -

PHAN THỊ THUỶ TIỀN

(Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng)

1. Đặt vấn đề

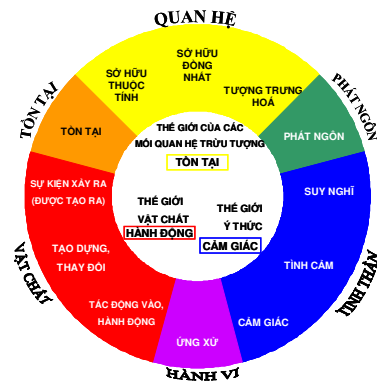
Ngữ pháp chức năng do Halliday phát triển mở ra tiềm năng lí giải hoạt động của ngôn ngữ bằng hệ thống các lựa chọn (system of choices). Theo Halliday [9], ngôn ngữ được tổ chức trên cơ sở ba siêu chức năng: liên nhân, tư tưởng - gồm kinh nghiệm và logic, và ngôn bản. Hoàng Văn Vân là người đầu tiên khảo sát ngữ pháp kinh nghiệm theo quan điểm chức năng trong tiếng Việt. Theo ông [10:140], các kiểu ý nghĩa giải thích hành động xã hội mà chính chúng lại được giải thích bằng các sự lựa chọn trong hệ thống chuyển tác được gọi một cách khái quát là ý nghĩa kinh nghiệm.

Ngày nay, cùng với các phương tiện truyền thông đại chúng khác như báo hình, báo nói, báo in, báo chí điện tử thực sự là phương tiện nhận biết tri thức và nhận thức thực tiễn, phương tiện phổ biến và lưu giữ những thành tựu kinh nghiệm và văn hoá, khoa học của loài người, của quốc gia và dân tộc một cách hiện đại, hệ thống và đầy đủ [12:7]. Bên cạnh nhu cầu đọc báo ngày càng cao để nắm bắt thông tin hay kiến thức về các sự tình, con người còn đi sâu nghiên cứu cách hành chức của ngôn ngữ báo chí trong việc mô tả kinh nghiệm thế giới. Kinh

nhệm trong báo chí có gì khác biệt so với mô hình kinh nghiệm phổ quát đưa ra bởi các nhà ngữ pháp chức năng? Bài viết này tiến hành khảo sát thế giới kinh nghiệm trong các bản tin và xã luận tiếng Việt với mục tiêu tìm hiểu đặc trưng ngôn ngữ của hai loại văn bản báo chí điển hình từ góc nhìn ngữ pháp chức năng.

2. Mô hình kinh nghiệm theo quan điểm ngữ pháp chức năng

Theo Halliday [9:106], thế giới kinh nghiệm được hệ thống chuyển tác phân thành một tập hợp các kiểu quá trình bao gồm 3 thành phần: *Quá trình*, *tham thể* và *chu cảnh*. Qua ẩn dụ cụ thể trực quan, Halliday [9:107-108] trình bày mô hình kinh nghiệm bằng một vòng tròn (Hình 1) trong không gian liên tục. Ngữ pháp giải thích kinh nghiệm giống như một biểu đồ màu sắc; trong đó đỏ, lam và vàng là ba màu chính; còn lục, chàm và da cam là ba màu nằm trên các đường ranh giới; giống như phổ vật lí với màu đỏ ở đầu này và màu violet ở đầu kia. Hoàng Văn Vân [10:181] khẳng định rằng khung lí thuyết này phổ quát cho mọi ngôn ngữ, do đó có thể áp dụng vào phân tích cách thể hiện kinh nghiệm trong tiếng Việt.



Hình 1: Mô hình kinh nghiệm: các kiểu quá trình [10:108]

Vận dụng lí thuyết ngữ pháp chức năng - kinh nghiệm đã khảo sát ở cấp độ cú, bài viết [13] đề xuất một mô hình phân tích kinh nghiệm trong văn bản với đơn vị phân tích là tập hợp có hạt nhân cú chính và thành phần không bắt buộc là các cú bị bao hay có quan hệ phụ thuộc với cú chính. Đơn vị kinh nghiệm này có thể tương ứng với một câu đơn, câu phức hoặc câu ghép chính phụ. Phân tích kinh nghiệm hoàn thiện cần tiến hành trên nhiều tầng bậc, và ở bậc thứ nhất, cú trạng ngữ có chức năng là Chu cảnh.

3. Thế giới kinh nghiệm trong các bản tin và xã luận tiếng Việt

3.1. Kết quả khảo sát

Theo mô hình phân tích kinh nghiệm trong văn bản, chúng tôi tiến hành khảo sát 10 bản tin và 6 bài xã luận trên các trang báo điện tử tiếng Việt. Chúng tôi đã chọn báo điện tử thay cho báo in vì thấy rằng ngày nay người ta có xu hướng thích đọc báo qua mạng. Các bài viết được chọn tập trung vào sự kiện xã hội và chính trị - những vấn đề phổ biến và được quan tâm nhiều nhất. Kết quả khảo sát trên 70 cú phức với 96 đơn vị kinh nghiệm trong tin và 128 cú phức với 169 đơn vị kinh nghiệm trong xã luận được tóm tắt trong các bảng sau:

Quá trình		Tin		Xã luận	
		Số lượng	%	Số lượng	%
1	Vật chất	148	59.92	279	55.58
2	Hành vi	2	0.81	8	1.59
3	Tình thần	13	5.26	26	5.18
4	Phát ngôn	36	14.58	25	4.98
5	Quan hệ	45	18.22	147	29.28
6	Tồn tại	3	1.21	17	3.39
Tổng		247	100.00	502	100.00

Bảng 1: Tóm tắt kết quả khảo sát các kiểu quá trình

Chu cảnh		Tin		Xã luận	
		Số lượng	%	Số lượng	%
1	Phạm vi	18	10.28	26	7.41
2	Định vị	67	38.28	105	29.91
3	Phong cách	36	20.57	90	25.64
4	Nguyên nhân	30	17.15	73	20.79
5	Đồng hành	11	6.29	24	6.84
7	Vai diễn	1	0.57	1	0.29
8	Vấn đề	7	4.00	24	6.84
9	Quan điểm	5	2.86	8	2.28
Tổng		175	100.00	351	100.00

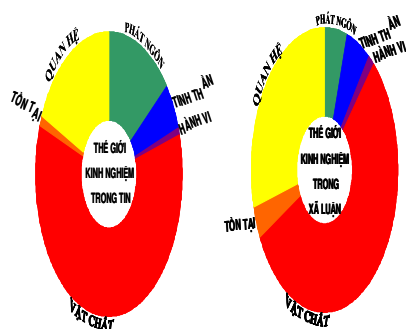
Bảng 2: Tóm tắt kết quả khảo sát các chu cảnh

3.2. Mô hình kinh nghiệm trong tin và xã luận tiếng Việt

Theo mô hình kinh nghiệm của Halliday [10] cùng kết quả khảo sát như trên, có thể trình bày trực quan mô hình thế giới kinh nghiệm trong tin và xã luận như hình 2. Đối chiếu hai mô hình này với nhau và với mô

hình kinh nghiệm chung, chúng ta có thể phát hiện nhiều đặc điểm lí thú về thể giới kinh nghiệm thu nhỏ và cụ thể hoá trong các văn bản báo chí.

3.3. Đặc trưng của thể giới kinh nghiệm trong tin và xã luận



Hình 2: Mô hình kinh nghiệm trong tin và xã luận tiếng Việt

Thể giới kinh nghiệm trong tin và xã luận là thể giới của vật chất và các mối quan hệ trừu tượng. Nó được hình thành chủ yếu bởi quá trình vật chất bao gồm các hành động tạo dựng, thay đổi, tác động và các sự kiện. Quá trình quan hệ có tiềm năng lớn thứ hai trong mô tả kinh nghiệm với tác dụng kết nối mỗi quan hệ giữa các sự vật, sự việc cũng như giữa sự vật và thuộc tính của chúng. Ngoài ra, các mẫu kinh nghiệm hiển nhiên có sự ràng buộc nhất định, các bản tin và xã luận cần phải tiết lộ được các mối quan hệ này.

Ủy ban	bao gồm	một chủ tịch ba phó chủ tịch cùng với... địa phương
Đương thể/Sở hữu thể	QT: Quan hệ: Quy gán	Thuộc tính/ Bị sở hữu thể
cùng với 98 thành viên là các bộ trưởng, thứ trưởng các bộ, ban ngành trung ương và địa phương //.		
CC: Đồng hành: Hướng tới tham thể		
Đương thể	QT: Quan hệ: Quy gán sâu	Thuộc tính

[21]

Bảng 3: Ví dụ về quá trình quan hệ

(Chú thích: CC: Chu cảnh, QT: Quá trình)

Theo Halliday [10], quá trình tinh thần là một trong những quá trình chính cùng với quá trình vật chất và quan hệ tạo nên thể giới kinh nghiệm. Ba quá trình còn lại bao gồm phát ngôn, hành vi, và tồn tại là các quá trình trung gian và thứ yếu. Ý kiến của ông hoàn toàn đúng với trường hợp của quá trình vật chất, quan hệ, hành vi, và tồn tại trong kết quả phân tích. Trường hợp quá trình tinh thần, kết quả khảo sát dường như trái ngược với quan điểm của ông. Thực ra, tinh thần vẫn là một quá trình chính để mô tả kinh nghiệm, như Halliday đã trình bày. Tuy nhiên, trong nghiên cứu này, chúng tôi chọn phân tích các bản tin và xã luận, do đó, những phát hiện chỉ phản ánh đặc trưng thể giới kinh nghiệm trong văn bản báo chí. Trong các văn bản này, đối tượng được quan tâm phát hiện, khai thác là thể giới bên ngoài chứ không phải là thể giới nội tâm con người - thể giới mà các văn bản đề cao cái tôi/bản ngã, chẳng hạn như văn chương, sẽ đi sâu khám phá. Văn bản báo chí cần giữ được sự khách quan và đáng tin cậy. Trong khi đó, quá trình tinh thần lại thiên về diễn tả bình luận hay đánh giá chủ quan của người viết cho dù trong các văn bản, nó có thể được quy gán là tư duy hay cảm giác của một người nào khác, trừ trường hợp quá trình tinh thần thuộc cú bị phóng chiếu, ví dụ:

“Nhân dân TP đang kì vọng và đòi hỏi chúng ta”// - ông Triết nói.

[15]

Trong khi quá trình tinh thần xuất hiện mang tính chủ quan, quá trình phát ngôn lại tỏ ra khách quan và hữu ích trong tin và xã luận. Nó hoạt động tích cực với tư cách chỉ rõ nguồn trích dẫn là ý kiến hay lời nói của những nhân vật nổi tiếng. Hơn nữa, nó

mang đến cho độc giả cảm giác rằng người viết đã tận mắt chứng kiến rõ đầu đuôi sự tình câu chuyện. Điều này làm tăng độ tin cậy của mẫu kinh nghiệm được trình bày.

Sau khi	phân tích	tình hình, nhiệm vụ năm 2006,	Tổng Bí thư	nhấn mạnh //
CC: Định vị: Thời gian			Phát ngôn thể	QT: Phát ngôn
	QT: Vật chất	Đích thể		
các Văn phòng T.Ư của Đảng, Nhà nước			cần thực hiện	tốt hơn nữa
Hành thể			QT: Vật chất	CC: Phong cách
sự phối hợp nhịp nhàng, kịp thời, chính xác			trong toàn bộ các mặt công tác văn phòng//.	
Đích thể			CC: Định vị: Địa điểm	

[19]

Bảng 4: Ví dụ về quá trình phát ngôn, vật chất và chu cảnh định vị

Các Chu cảnh cũng góp một vai trò không nhỏ trong việc hình thành thế giới kinh nghiệm của tin và xã luận. Theo kết quả phân tích, số lượng các Chu cảnh không nhỏ hơn nhiều so với các quá trình. Trên thực tế, các Chu cảnh là yếu tố vi lượng rất hữu ích và quan trọng trong việc trình bày kinh nghiệm. Trong số các Chu cảnh, Chu cảnh Định vị Thời gian và Địa điểm là yếu tố năng động nhất. Có thể nói rằng yếu tố này không thể thiếu, vì nó góp phần cung cấp cho độc giả toàn cảnh bức tranh kinh nghiệm. Bên cạnh đó, rõ ràng thông tin về một sự tình với thời gian, không gian cụ thể

cho thấy rõ ngữ cảnh tình huống và đáng tin cậy hơn.

Trong khi không thể bỏ qua Chu cảnh Định vị, Chu cảnh Quan điểm và Vai trò lại là yếu tố không đáng kể. Điều này có thể được giải thích rằng người ta thích sử dụng quá trình Phát ngôn để ngụ ý một Quan điểm và thay Chu cảnh Vai trò bằng quá trình Quan hệ. Sự lựa chọn của một Quá trình thay thế Chu cảnh tạo ra hiệu ứng tích cực trong việc nhấn mạnh các thông tin nền của sự tình. Bởi vì Quá trình là yếu tố bắt buộc và có cái bóng lớn hơn Chu cảnh, người ta sẽ phải quan tâm đến nó nhiều hơn.

Trong nhà nước đó,	nói	như	Ăngghen,...
CC: Định vị: Địa điểm	CC: Quan điểm		
	QT: phát ngôn		Phát ngôn thể

[30]

Bảng 5: Ví dụ về tiềm năng thay thế chu cảnh quan điểm bằng quá trình phát ngôn

Ngoài ra, thế giới kinh nghiệm trong tin và trong xã luận có sự khác biệt ở tỉ lệ các thành phần. Có thể dễ dàng nhận thấy rằng tỷ lệ phần trăm của quá trình vật chất trong tin cao hơn trong xã luận; trong khi đó, tỷ lệ quá trình Quan hệ trong tin lại thấp hơn. Nguyên nhân được tìm thấy ở hoạt động của từng loại quá trình. Quá trình vật chất tỏ ra hữu dụng nhất trong việc phản ánh chân thực về sự tình, còn quá trình Quan hệ lại có khả năng kết nối nhiều mẫu kinh nghiệm để đi đến một thẩm định hoặc nhận xét. Trường hợp các Chu cảnh, Chu cảnh Định vị chiếm tỉ lệ cao hơn trong tin so với trong xã luận. Thường thì các sự kiện được bình phẩm trong xã luận là sự kiện nổi tiếng, do đó, thông tin về Thời gian và Địa điểm đôi khi không được đề cập đến. Chu cảnh Phong

cách và Nguyên nhân góp phần trình bày nhận xét và đánh giá, chiếm tỉ lệ cao hơn trong xã luận so với trong tin. Những khác biệt này là do đặc trưng chức năng của từng loại văn bản báo chí. Trong khi các bản tin lấy sự phản ánh chân thực các sự tình làm trung tâm, xã luận lại trình bày luôn cả khuynh hướng quan điểm của người viết về các sự kiện.

Tóm lại, tuy có sự khác nhau về tỉ lệ các yếu tố thành phần, thể giới kinh nghiệm trong tin và xã luận cùng được tạo thành bởi sáu kiểu quá trình; trong đó, quá trình vật chất là thành phần quan trọng nhất, kế đến là quá trình Quan hệ. Gần với những quá trình này là các yếu tố Chu cảnh với sự hoạt động tích cực nhất của Chu cảnh Định vị.

4. Kết luận

Thể giới kinh nghiệm trong các bản tin và xã luận rõ ràng có nhiều nét khác biệt so với mô hình kinh nghiệm phổ quát được giới thiệu bởi các nhà ngữ pháp chức năng. Đó là thể giới hướng ra bên ngoài - thể giới của vật chất và các mối quan hệ trừu tượng, được tạo dựng thêm bởi các Chu cảnh Định vị. Thể giới này không phải thiên về ý thức hay nội tâm con người. Ngoài ra, cách tổ chức và hoạt động của ngôn ngữ để trình bày kinh nghiệm trong báo chí lại biến chuyển rất linh động và phức tạp. Trong từng thể loại văn bản, cách thể hiện kinh nghiệm cũng khác nhau ở tỉ lệ các yếu tố thành phần được lựa chọn. Khảo sát thể giới kinh nghiệm trong tin và xã luận mở ra cái nhìn sâu sắc và đầy đủ về chức năng của ngôn ngữ báo chí trong việc mô tả kinh nghiệm về thể giới, vạch ra những lựa chọn hiệu quả, hợp lí trên bình diện ngữ nghĩa và ngữ pháp để trình bày mô hình kinh nghiệm. Bài viết đã thực hiện được một bước khởi đầu cho sự mở rộng nghiên cứu kinh nghiệm từ cấp độ cụm từ, cú hay câu sang

văn bản. Chúng tôi hi vọng có thể gợi mở các ý tưởng mới đến những người ủng hộ và đóng góp vào sự phát triển của đường hướng ngữ pháp chức năng - kinh nghiệm.

Tài liệu tham khảo

1. Butt, David et al (2000), *Using functional grammar: An Explorer's Guide*. Sydney: Macquarie University
2. Cao Xuân Hạo (1998), *Tiếng Việt: Mấy vấn đề ngữ âm, ngữ pháp, ngữ nghĩa*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội.
3. Diệp Quang Ban (2006), *Ngữ pháp tiếng Việt tập hai*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục.
4. Diệp Quang Ban (2007), *Giáo trình ngữ pháp tiếng Việt theo định hướng ngữ pháp chức năng, tập hai: Phần câu*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục.
5. Eggins, Suzanne (1994), *An introduction to systemic functional linguistics*. London and New York: Continuum.
6. Ferguson, Donald L. & Patten, Jim (1993), *Journalism today*. Lincolnwood: National Textbook Company.
7. Finegan, Edward & Besnier, Niko (1989), *Language-Its structure and use*. Florida: Harcourt Brace Jovanovich.
8. Givon, T. (1989), *Mind, code and context*. New Jersey: Lawrence Erlbaum Associates, Inc.
9. Halliday, M.A.K. (1994), *An introduction to functional grammar*. Second edition. London: Edward Arnold.
10. Hoàng Văn Vân (2002), *Ngữ pháp kinh nghiệm của cú tiếng Việt mô tả theo quan điểm chức năng hệ thống*. Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học Xã hội.
11. Lull, James (2000), *Media, communication, culture*. Cambridge: Polity Press.

12. Nguyễn Trọng Báu (2002), *Biên tập ngôn ngữ sách và báo chí*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội.

13. Phan Văn Hoà & Phan Thị Thùy Tiên (2010), *Phân tích kinh nghiệm trong văn bản tiếng Việt theo quan điểm ngữ pháp chức năng*. Đà Nẵng: Tạp chí Khoa học và Công nghệ số 1 (36).2010.

14. Taylor, Lisa & Willis, Andrew (1999), *Media studies: Texts, institutions and audiences*. Massachusetts: Blackwell.

Tài liệu phân tích

BẢN TIN

[1] Đoàn Trang. *Bế mạc đại hội Đảng bộ TP.HCM lần VIII*.

<http://www.tuoitre.com.vn/Tianyon/Index.aspx?ArticleID=20333&ChannelID=3>

[2] Giáp Nguyễn. *Lễ kỷ niệm 65 năm Ngày Bác Hồ về nước lãnh đạo cách mạng Việt Nam*.

http://www.baocongantphcm.com.vn/detail_news.php?a=art03169&b=1

[3] Phi Long. *Cần đẩy mạnh tuyên truyền các chính sách về dân tộc*.
<http://www.laodong.com.vn/new/thoisu/index.html>

[4] Phú Sơn. *Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: 545 hộ thanh niên tham gia dự án xây dựng làng thanh niên lập nghiệp dọc đường Hồ Chí Minh*.

http://www.quandoinhandan.org.vn/news.php?id_new=56240&subject=2

[5] PV. *Các văn phòng là cơ quan tham mưu đắc lực cho Đảng và Nhà nước*.

<http://www.nhandan.com.vn/tinbai/?top=36&sub=47&article=53153>

[6] Viết Thọ. *Phó chủ tịch HĐND tỉnh Lê Hữu Lộc thăm và chúc Tết các chức sắc Phật giáo*.

<http://www.baobinhdinhh.com.vn/chinhtri-xahoi/2006/1/21850/>

[7] Xuân Danh. *Ra mắt Ủy ban Quốc gia về APEC 2006*.

<http://www.thanhniem.com.vn/Xahoi/2006/1/25/136818.tno>

[8] *Các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước thăm và chúc Tết các đơn vị, cơ sở ở Hà Nội*.

<http://www.hanoimoi.com.vn/vn/41/74085/>

[9] *Đề xuất giải pháp giải quyết cơ bản việc đình công của công nhân doanh nghiệp FDI*.

<http://www.vneconomy.com.vn/vie/index.php?param=article&catid=11&id=7fa6d01241268b>

[10] *Thông báo Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành trung ương Đảng khóa IX*.
<http://www.gdtd.com.vn/gdtdroot/2006-009/bai01.htm>

XÃ LUẬN

[11] *Chính quyền càng phải đúng luật*.

<http://www.laodong.com.vn/new/thoisu/index.html>

[12] *Chọn người tài đức...*

<http://web.thanhniem.com.vn/Chaobuoisa ng/Cauchuyenthua4/2006/1/17/136000.tno>

[13] *Công an Hà Nội đấu tranh phòng, chống tham nhũng*.

<http://www.nhandan.com.vn/tinbai/?top=40&sub=67&article=53085>

[14] *Để tham nhũng không trở thành “chuyện thường ngày”*.

<http://www.tuoitre.com.vn/Tianyon/Index.aspx?ArticleID=112071&ChannelID=118>

[15] *Giữ yên bình cho thành phố thân yêu*.

http://www.baocongantphcm.com.vn/detail_news.php?a=art011451&b=27

[16] *Xã luận: Xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị*.

http://www.quandoinhandan.org.vn/news.php?id_new=56240&subject=2

(Ban Biên tập nhận bài ngày 23-11-2010)